



VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐKĐĐ
KHU VỰC III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trương Quang Trọng, ngày 20 tháng 5 năm 2026

Số: 4432/CNKVIII

V/v phối hợp giải quyết hồ sơ cấp
đôi, cấp lại Giấy chứng nhận QSD
đất của ông Nguyễn Văn Minh, sử
dụng đất tại phường Trương Quang
Trọng, tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND phường Trương Quang Trọng

Ngày 08/5/2026, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký biến động và cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất của ông Nguyễn Văn Minh, đang sử dụng đất tại phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi. Qua kiểm tra hồ sơ, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III kính đề nghị UBND phường Trương Quang Trọng thực hiện niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Minh, cụ thể như sau:

Ngày 07/8/1996, ông Nguyễn Cậy được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSD đất, số vào sổ 01796 tại thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi), cụ thể:

Tờ BD	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất
3	456	136	M
2	14	464	M
3	196	1112	3L

Năm 2016, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 456, tờ bản đồ số 3 được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi chỉnh lý trên trang 4 GCN ngày 14/7/2016.

Năm 2019, cấp đổi GCN quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 3 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III chỉnh lý trên trang 4 GCN ngày 02/4/2019.

Ông Nguyễn Văn Minh nhận thừa kế quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 14, tờ bản đồ số 2 theo Văn bản phân chia di sản thừa kế số 002090 và Nhận tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng Tặng cho quyền sử dụng đất số 002091 được UBND phường Trương Quang Trọng chứng thực ngày 07/5/2026. Nay ông Nguyễn Văn Minh đề nghị đăng ký biến động và cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất đối với các thửa đất nêu trên do bị mất.

Để có cơ sở thực hiện hồ sơ đăng ký biến động và cấp lại cho ông Nguyễn Văn Minh theo quy định tại Phần VIII của “Phần C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 về việc cho phép tiếp tục thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, người có

thẩm quyền và áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Nay Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III kính đề nghị UBND phường Trương Quang Trọng thực hiện niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận đã cấp tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và điểm dân cư nơi có đất trong 15 ngày; đồng thời tiếp nhận phản ánh trong thời gian niêm yết công khai về việc mất Giấy chứng nhận. Sau thời gian kết thúc niêm yết đề nghị UBND phường Trương Quang Trọng lập biên bản kết thúc niêm yết và gửi lại để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III có cơ sở giải quyết hồ sơ cho công dân theo đúng quy định. (có hồ sơ cấp đổi, cấp lại kèm theo)

Thời gian thực hiện là **20 ngày** (thời gian niêm yết công khai 15 ngày, thời gian xác nhận chuyển hồ sơ đến Chi nhánh 05 ngày) theo Mục 3, Phần VIII của “Phần C. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” Nghị định 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III kính đề nghị UBND phường Trương Quang Trọng quan tâm, sớm có Văn bản phúc đáp để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực III có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận: *gđn*

- Như trên;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- ông Nguyễn Văn Minh (để biết);
- Lưu VT, HS (Minh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hồng Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA, ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG

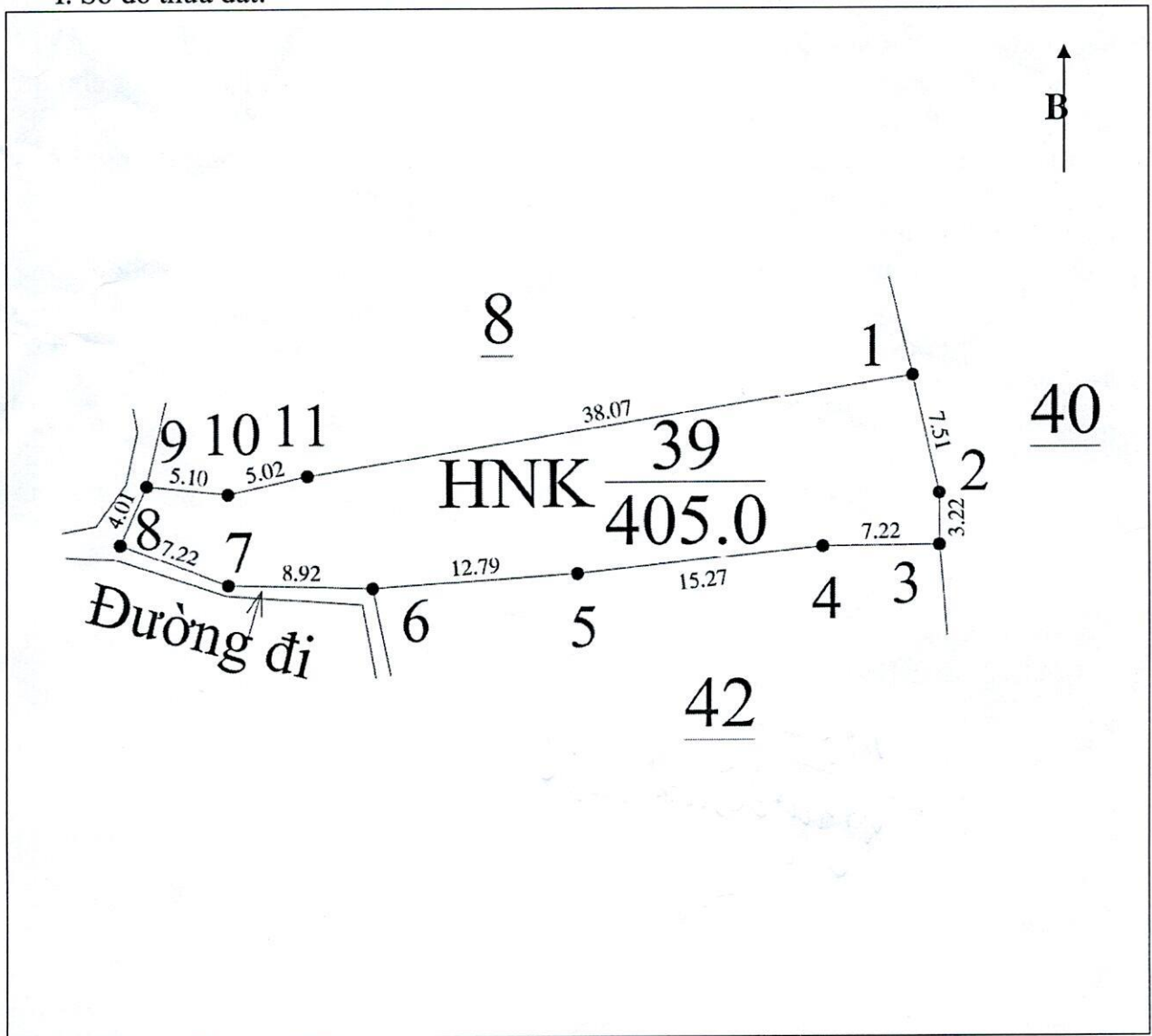
Hôm nay, ngày tháng.....năm 2026, tại vị trí thửa đất của ông (bà) Nguyễn Văn Minh thuộc xã/phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi gồm có:

- Ông (bà): Đỗ Công Minh Nhân viên Chi nhánh VPĐKĐĐ Khu vực III
- Ông (bà): Nguyễn Văn Minh Chủ sử dụng đất
- Ông (bà): Phạm Thị Oanh Người được ủy quyền

Cùng tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất của ông (bà): Nguyễn Văn Minh thường trú tại xã (phường) Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất. Kết quả như sau:

I. Sơ đồ thửa đất:



II. Nguồn gốc sử dụng đất

Ngày 07/8/1996, ông Nguyễn Cậy được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSD đất, số vào sổ 01796 tại thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi), cụ thể:

Tờ BĐ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Loại đất
3	456	136	M
2	14	464	M
3	196	1112	3L

Năm 2016, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 456, tờ bản đồ số 3 được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi chỉnh lý trên trang 4 GCN ngày 14/7/2016.

Năm 2019, ông ông cấp đổi GCN quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 3 được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III chỉnh lý trên trang 4 GCN ngày 02/4/2019.

Ông Nguyễn Văn Minh nhận thừa kế quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 14, tờ bản đồ số 2 theo Văn bản phân chia di sản thừa kế số 002090 và Nhận tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng Tặng cho quyền sử dụng đất số 002091 được UBND phường Trương Quang Trọng chứng thực ngày 07/5/2026. Nay ông đề nghị cấp lại GCN quyền sử dụng đất do nhận thừa kế và nhận tặng cho.

III. Kết quả kiểm tra hiện trạng:

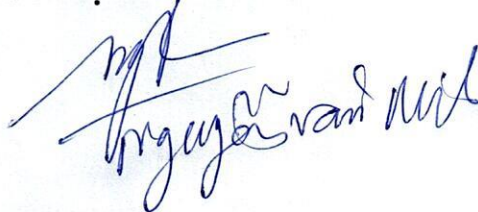
Qua kiểm tra vị trí hiện nay ông đang sử dụng diện tích 405m² giảm 59m² so với GCN quyền sử dụng đất đã cấp. Nguyên nhân do sai số đo đạc. Hiện trạng ông đang sử dụng ổn định, không tranh chấp, ranh giới không thay đổi so với GCN QSDĐ đã cấp.

KẾT LUẬN CHUNG:

Từ kết quả kiểm tra trên, chúng tôi thống nhất kết quả kiểm tra hiện trạng làm cơ sở xem xét xác lập thủ tục tiếp theo cho ông (bà) theo quy định hiện hành.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ cùng ngày và đọc lại cho các thành phần tham gia cùng nghe và cùng thống nhất ký tên./.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT



**VP ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI,
CHI NHÁNH KHU VỰC III**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Sơn Tịnh

CHỨNG NHẬN

Ông Nguyễn Bảy

CMND số: 2105D330

Được quyền sử dụng

Tại:

Thị trấn Sơn Tịnh
Huyện Sơn Tịnh
Tỉnh Quảng Ngãi

1712 m² đất

Theo bảng liệt kê dưới đây

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mức dịch vụ dùng	Thời hạn sử dụng	Phân gò thuộc
03	456	136	M	7/2016	Đất cấp theo NĐ 64CP
02	14	484	M	7/2016	
03	196	1112	XL	7/2016	

Ngoài 07 tháng 8 năm 1976
Cấp xã UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quản sử dụng đất
Số 01726/QSDĐ/226/ĐĐ xã



**HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(PHẦN QUYỀN)**

Chúng tôi gồm:

BÊN TẶNG CHO (sau đây gọi là bên A):

Bà : **PHẠM THỊ BÌNH** Sinh ngày: 09/02/1946
Căn cước công dân số : 051146005420 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà **PHẠM THỊ BÌNH** không đọc được, không ký được nên phải có người làm chứng. Bà **PHẠM THỊ BÌNH** đã tự mời người làm chứng là:

Bà : **PHẠM THỊ OANH** Sinh ngày: 30/09/1986
Căn cước công dân số : 051186008313 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 09/05/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

(Bà **PHẠM THỊ OANH** cam kết là người không có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ liên quan đến việc công chứng)

BÊN NHẬN TẶNG CHO (sau đây gọi là bên B):

Ông : **NGUYỄN VĂN MINH** Sinh ngày: 14/05/1983
Căn cước công dân số : 051083015509 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

**ĐIỀU 1
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO**

1. Bên A và ông Nguyễn Cây (chết năm 2004) là đồng chủ sử dụng quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: **01796** do Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/8/1996, cụ thể như sau:

- Thửa đất số : **14**;
- Tờ bản đồ số : **02**;
- Địa chỉ thửa đất : Thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi);
- Diện tích : **464 m²**, (bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi bốn mét vuông);
- Mục đích sử dụng : **M**

(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã bị mất và được Công an phường Trương Quang Trọng xác nhận theo Đơn trình báo mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đề ngày 16/01/2026 và theo Văn bản số 3803/CNKV III ngày 28/4/2026

(TRÒ TRAI)

(TRÒ PHẢN)

Bà Phạm Thị Bình

của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III trả lời về việc cung cấp thông tin dữ liệu đất đai).

2. Bằng hợp đồng này, bên A đồng ý tặng cho bên B toàn bộ phần quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất nêu trên. Để bên B được toàn quyền sử dụng riêng.

ĐIỀU 2

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao phần diện tích của thửa đất tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm hợp đồng được công chứng.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ, PHÍ CÔNG CHỨNG VÀ GIÁ DỊCH VỤ THEO YÊU CẦU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CÔNG CHỨNG

1. Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này như sau: Bên B chịu trách nhiệm nộp.

2. Phí công chứng và giá dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng do hai bên tự thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

(TRÒ TRÁI)

(TRÒ PHẢI)

Bà Phạm Thị Bình

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này, đã đọc và nghe Công chứng viên đọc lại Hợp đồng, đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng, ký tên, điểm chỉ vào Hợp đồng trước mặt công chứng viên.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm Công chứng viên Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi chứng nhận./.

Bên A

(Ký/điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Dấu điểm chỉ của bà Phạm Thị Bình

Ngón trỏ trái Ngón trỏ phải



Bên B

(Ký/điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Tô đ. đ. và đ. đ. y
Nguyễn Văn Hải



(TRỎ PHẢI)

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG

Tôi xác nhận tại thời điểm yêu cầu công chứng, bà Phạm Thị Bình minh mẫn, tỉnh táo. Công chứng viên đã đọc, giải thích toàn bộ nội dung của hợp đồng này cho bà Phạm Thị Bình nghe. Bà Phạm Thị Bình công nhận đã nghe, hiểu toàn bộ nội dung, hậu quả pháp lý của hợp đồng này và tự nguyện điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt công chứng viên.

oai
phạm Thị Bình



(TRỎ PHẢI)

Mad

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 07 tháng 05 năm 2026 (ngày năm, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, địa chỉ: Số 217 Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi **Nguyễn Thị Thùy Lan**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa/bởi:

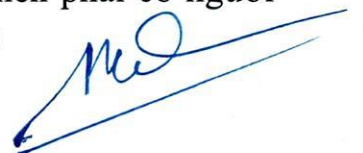
Bên tặng cho (Bên A):

Bà : **PHẠM THỊ BÌNH** Sinh ngày: 09/02/1946
Căn cước công dân số : 051146005420 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.
Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Bên nhận tặng cho (Bên B):

Ông : **NGUYỄN VĂN MINH** Sinh ngày: 14/05/1983
Căn cước công dân số : 051083015509 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.
Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm bên A điểm chỉ vào từng trang của hợp đồng này, bên B ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Bên B đã tự đọc lại; đồng ý toàn bộ nội dung, đã ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 05 năm 2026 (tám giờ, ba mươi phút, ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); Bên A do già yếu, đi lại khó khăn nên không thể đến tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi để ký hợp đồng vì vậy Công chứng viên của Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi đã đến tại địa chỉ: Tổ dân phố Quyết Thắng, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi để công chứng; Bên A đã nghe công chứng viên đọc lại theo đề nghị của mình, đồng ý toàn bộ nội dung, đã điểm chỉ vào từng trang của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào lúc 11 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 05 năm 2026 (mười một giờ, hai mươi phút, ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); chữ ký và dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;
- Bà **Phạm Thị Bình** không đọc được, không ký được nên phải có người làm chứng. Bà **Phạm Thị Bình** đã tự mời người làm chứng là:



8 - C
IÔNG
HỨN
THUY LAN
QUẢNG NGÃI

Bà **Phạm Thị Oanh**; Căn cước công dân số: 051186008313 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 09/05/2021;

- Người làm chứng có đủ điều kiện để làm chứng theo quy định của pháp luật, đã trực tiếp chứng kiến việc công chứng; người làm chứng cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình, đã ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của giao dịch trước sự chứng kiến của công chứng viên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 05 (năm) tờ, 05 (năm) trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản gốc, 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng: **0.0.2.0.9.1**...../2026/CCGD.





VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Chúng tôi gồm có:

1. Bà : **PHẠM THỊ BÌNH** Sinh ngày: 09/02/1946
Căn cước công dân số : 051146005420 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Có quan hệ với người để lại di sản thừa kế là: Vợ

Bà **PHẠM THỊ BÌNH** không đọc được, không ký được nên phải có người làm chứng. Bà **PHẠM THỊ BÌNH** đã tự mời người làm chứng là:

Bà : **PHẠM THỊ OANH** Sinh ngày: 30/09/1986
Căn cước công dân số : 051186008313 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 09/05/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

(Bà **PHẠM THỊ OANH** cam kết là người không có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ liên quan đến việc công chứng)

2. Bà : **NGUYỄN THỊ LUÔN** Sinh ngày: 04/05/1970
Căn cước công dân số : 051170010199 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Có quan hệ với người để lại di sản thừa kế là: Con đẻ

3. Bà : **NGUYỄN THỊ LÀI** Sinh ngày: 14/06/1978
Căn cước công dân số : 051178014790 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 10/08/2021.

Nơi thường trú : Xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

Có quan hệ với người để lại di sản thừa kế là: Con đẻ

4. Ông : **NGUYỄN VĂN MINH** Sinh ngày: 14/05/1983
Căn cước công dân số : 051083015509 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.

Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

Có quan hệ với người để lại di sản thừa kế là: Con đẻ

Chúng tôi tự nguyện lập Văn bản này để thực hiện việc phân chia di sản với nội dung như sau:

I. Người để lại di sản:

Ông **Nguyễn Cây**, sinh ngày 16/02/1944, chết ngày 11/02/2024 theo Trích lục khai tử số 48/TLKT-BS do UBND phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (nay là UBND phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi) cấp ngày 20/02/2024. Nơi thường trú cuối cùng: Tổ dân phố Quyết Thắng, phường Trương Quang Trọng, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi).

II. Di sản:

Di sản mà ông **Nguyễn Cây** để lại là:

(TRỞ TRÁI)

(TRỞ PHẢI)

Lai Luôn

cau

Phần quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: **14**, tờ bản đồ số: **02**, diện tích: **464m²**; Địa chỉ: thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi); Mục đích sử dụng: **M**; Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi số **01796** cấp ngày 07/8/1996. (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã bị mất và được Công an phường Trương Quang Trọng xác nhận theo Đơn trình báo mất giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đề ngày 16/01/2026 và theo Văn bản số 3803/CNKV III ngày 28/4/2026 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực III trả lời về việc cung cấp thông tin dữ liệu đất đai).

Nơi để lại di sản: thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi)

(Sau đây gọi tắt là “Di sản”)

III. Quan hệ thừa kế:

Bằng văn bản này, chúng tôi khai đúng sự thật rằng:

Ông **Nguyễn Cây** cho đến lúc chết không để lại di chúc, không để lại bất kỳ một nghĩa vụ về tài sản nào mà những người thừa kế của ông phải thực hiện;

Do đó, di sản của ông **Nguyễn Cây** được phân chia theo pháp luật.

Người thừa kế theo pháp luật thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông **Nguyễn Cây** gồm có:

Cha đẻ của ông **Nguyễn Cây** là ông **Nguyễn Cát** (chết năm 1992) và bà **Phạm Thị Hạng** (chết năm 1996), ông **Nguyễn Cây** không có cha, mẹ nuôi;

Ông **Nguyễn Cây** có một người vợ duy nhất là bà **Phạm Thị Bình**. Ông **Nguyễn Cây** và bà **Phạm Thị Bình** có 03 người con chung gồm: bà **Nguyễn Thị Luôn**, bà **Nguyễn Thị Lài** và ông **Nguyễn Văn Minh**. Ngoài ra, ông **Nguyễn Cây** không có bất kỳ người con đẻ, con nuôi nào khác.

Như vậy, những người được hưởng thừa kế theo pháp luật hợp pháp đối với di sản của ông **Nguyễn Cây** để lại nêu trên là: Bà **Phạm Thị Bình**, bà **Nguyễn Thị Luôn**, bà **Nguyễn Thị Lài** và ông **Nguyễn Văn Minh**. Nên việc phân chia di sản của ông **Nguyễn Cây** để lại nêu trên sẽ do bà **Phạm Thị Bình**, bà **Nguyễn Thị Luôn**, bà **Nguyễn Thị Lài** và ông **Nguyễn Văn Minh** thực hiện.

IV. Nội dung phân chia di sản:

Bằng Văn bản này, chúng tôi gồm: Bà **Phạm Thị Bình**, bà **Nguyễn Thị Luôn**, bà **Nguyễn Thị Lài** và ông **Nguyễn Văn Minh** phân chia toàn bộ phần di sản là phần quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: **14**, tờ bản đồ số: **02**; địa chỉ: thị trấn Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi) mà các ông (bà) được hưởng từ ông **Nguyễn Cây** để lại có thông tin nêu tại Mục II cho ông **Nguyễn Văn Minh**. Sau khi văn bản này được lập ông **Nguyễn Văn Minh** được toàn quyền định đoạt đối với di sản là phần quyền sử dụng đất đối với thửa đất có thông tin nêu trên do ông **Nguyễn Cây** chết để lại.

2. Cam kết của những người phân chia di sản:

Chúng tôi – **Phạm Thị Bình**, **Nguyễn Thị Luôn**, **Nguyễn Thị Lài** và **Nguyễn Văn Minh** là những người có tên nêu trên xin cam đoan những điều mà chúng tôi đã khai là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không bỏ sót, không giấu giếm người thừa kế. Nếu sai hoặc sau này có ai khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của **Nguyễn Cây** thì chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc cam đoan này và không có bất cứ khiếu nại gì về sau.

(TRỞ PHẢN)

(TRỞ TRÁI)

Bà **Phạm Thị Bình**

Lài

Luôn

Minh

2

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài sản do ông **Nguyễn Cây** để lại (nếu có).

Di sản nêu tại văn bản này thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông **Nguyễn Cây**. Tại thời điểm công chứng văn bản này, di sản nêu trên không có tranh chấp; chưa bị thu hồi bởi quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không bị kê biên để đảm bảo thi hành án; không bị ràng buộc hoặc hạn chế chuyển quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Việc lập văn bản này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối và không bị ép buộc.

Chúng tôi đã tự đọc lại toàn bộ văn bản này, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc lập văn bản, đã ký tên, điểm chỉ vào văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên.

Người phân chia di sản

(Ký/điểm chỉ và ghi rõ họ tên)

Dấu điểm chỉ của bà Phạm Thị Bình

Ngón trỏ trái Ngón trỏ phải



Chúng tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Văn Đức



(TRỎ PHẢI)



(TRỎ PHẢI)

Lại Thị Lai

Lương Nguyễn Thị



(TRỎ PHẢI)

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI LÀM CHỨNG

Tôi xác nhận tại thời điểm yêu cầu công chứng, bà Phạm Thị Bình minh mẫn, tỉnh táo. Công chứng viên đã đọc, giải thích toàn bộ nội dung của văn bản này cho bà Phạm Thị Bình nghe. Bà Phạm Thị Bình công nhận đã nghe, hiểu toàn bộ nội dung, hậu quả pháp lý của văn bản này và tự nguyện điểm chỉ vào văn bản này trước mặt công chứng viên.

Một

Phạm Thị Bình



(TRỎ PHẢI)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **07** tháng **05** năm **2026** (ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu).

Tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, địa chỉ: Số 217 Phan Bội Châu, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi **Nguyễn Thị Thùy Lan**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Văn bản phân chia di sản này được lập bởi các Ông (Bà):

1. Bà : **PHẠM THỊ BÌNH** Sinh ngày: 09/02/1946
Căn cước công dân số : 051146005420 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.
Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.
2. Bà : **NGUYỄN THỊ LUÔN** Sinh ngày: 04/05/1970
Căn cước công dân số : 051170010199 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.
Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Bà : **NGUYỄN THỊ LÀI** Sinh ngày: 14/06/1978
Căn cước công dân số : 051178014790 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 10/08/2021.
Nơi thường trú : Xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi.
4. Ông : **NGUYỄN VĂN MINH** Sinh ngày: 14/05/1983
Căn cước công dân số : 051083015509 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 28/06/2021.
Nơi thường trú : Phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi.

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản này; cam đoan không bỏ sót, không giấu giếm người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai người thừa kế;

- Tại thời điểm bà Phạm Thị Bình điểm chỉ vào văn bản những người còn lại đã ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của văn bản này, các Ông (Bà) có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ liên quan đến việc lập văn bản này;

- Sau khi đã hoàn thành niêm yết việc tiếp nhận yêu cầu công chứng Văn bản phân chia di sản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2026 tại UBND phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi không nhận được khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến việc phân chia di sản;

- Mục đích, nội dung của văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bà Nguyễn Thị Luôn, bà Nguyễn Thị Lài và ông Nguyễn Văn Minh đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối vào văn bản trước sự chứng kiến của tôi vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 05 năm



2026 (tám giờ, ba mươi phút, ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); chữ ký và dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các Ông (Bà) có tên nêu trên;

- Riêng bà Phạm Thị Bình do già yếu, đi lại khó khăn nên bà Phạm Thị Bình không thể đến tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi để ký văn bản vì vậy Công chứng viên của Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi đã đến tại địa chỉ: Tổ dân phố Quyết Thắng, phường Trương Quang Trọng, tỉnh Quảng Ngãi để công chứng; Bà Phạm Thị Bình đã nghe công chứng viên đọc lại theo đề nghị của mình, đồng ý toàn bộ nội dung, đã điểm chỉ vào từng trang của văn bản này trước sự chứng kiến của tôi vào lúc 11 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 05 năm 2026 (mười một giờ, hai mươi phút, ngày bảy, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là dấu điểm chỉ của bà Phạm Thị Bình;

- Bà **Phạm Thị Bình** không đọc được, không ký được nên phải có người làm chứng. Bà **Phạm Thị Bình** đã tự mời người làm chứng là:

Bà **Phạm Thị Oanh**; Căn cước công dân số: 051186008313 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 09/05/2021;

- Người làm chứng có đủ điều kiện để làm chứng theo quy định của pháp luật, đã trực tiếp chứng kiến việc công chứng; người làm chứng cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc làm chứng của mình, đã ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của giao dịch trước sự chứng kiến của công chứng viên;

- Văn bản công chứng này được lập thành 04 (bốn bản gốc, mỗi bản gốc gồm 05 (năm) tờ, 05 (năm) trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03(ba) bản gốc, 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thùy Lan, tỉnh Quảng Ngãi.

Số công chứng: **002090**/2026/CCGD.

